



TƯ TƯỞNG V.I.LÊNIN VỀ GIẢI PHÓNG PHỤ NỮ QUA TÁC PHẨM “SÁNG KIẾN VĨ ĐẠI” - Ý NGHĨA ĐỐI VỚI VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0

Phạm Thị Quế^{a*}

^a Trường Cao đẳng Vĩnh Phúc

* Email: phamthique87@gmail.com

Thông tin bài viết

Ngày nhận bài:

29/2/2020

Ngày duyệt đăng:

10/6/2020

Từ khóa:

Quan điểm của V.I.Lênin,

giải phóng phụ nữ, cách

mạng công nghiệp 4.0.

Tóm tắt

Bài viết làm rõ những nội dung quan điểm của V.I.Lênin về giải phóng phụ nữ trong tác phẩm “Sáng kiến vĩ đại”. V.I.Lênin đã đưa ra nhiều luận điểm cực kỳ quan trọng về giải phóng phụ nữ không những rất đúng trong thời kỳ đó mà nó còn giữ nguyên giá trị trong thời đại ngày nay. Qua đó, giúp chúng ta nghiên cứu, khai thác nhằm khắc phục những bất cập, hạn chế, thực hiện tốt vấn đề giải phóng phụ nữ và công tác bình đẳng giới tại Việt Nam trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0.

1. Mở đầu

Vấn đề giải phóng phụ nữ và bình đẳng giới là vấn đề luôn được Đảng và Nhà nước dành sự ưu tiên đặc biệt. Những nỗ lực trong việc thực hiện bình đẳng giới của Việt Nam đã mang lại nhiều thành tựu to lớn được cộng đồng quốc tế ghi nhận, đánh giá cao. Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế. Khi nghiên cứu tác phẩm “Sáng kiến vĩ đại” của V.I.Lênin có thể thấy tác phẩm đã đưa ra nhiều luận điểm cực kỳ quan trọng về giải phóng phụ nữ không những rất đúng trong thời kỳ đó mà nó còn giữ nguyên giá trị trong thời đại ngày nay. Qua đó, giúp chúng ta nghiên cứu, khai thác nhằm khắc phục những bất cập, hạn chế, thực hiện tốt vấn đề giải phóng phụ nữ và công tác bình đẳng giới tại Việt Nam hiện nay. Tác phẩm “Sáng kiến vĩ đại” được V.I.Lênin viết vào tháng 6/ 1919 và được in thành sách vào tháng 7/ 1919. Đây là

một tác phẩm có giá trị rất lớn được viết sau hai năm nhà nước Nga Xô viết ra đời. Tư tưởng về giải phóng phụ nữ của V.I.Lênin cách chúng ta hơn một thế kỷ mà giờ đây chúng ta đang ở thế kỷ XXI- thế kỷ của nền văn minh công nghiệp, của cách mạng công nghiệp 4.0 tư tưởng này vẫn còn nguyên giá trị.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tư tưởng của V.I.Lênin về giải phóng phụ nữ

Ngay trong những ngày đầu lãnh đạo cách mạng vô sản Nga, V.I.Lênin luôn đánh giá cao vai trò phụ nữ trong sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa (XHCHN). V.I.Lênin đã chỉ ra rằng, sự bất công đối với nữ công nhân, biểu hiện rất rõ trong tiền lương: “...họ cùng làm ở công xưởng 10 giờ một ngày, nhưng chỉ được tất cả có 1,10-1,50 mác (nam giới thì được 2,50-2,75 mác) và

nếu trả công theo sản phẩm thì họ được 1,7-2,0 mác”¹. “Sự bất bình đẳng đối với phụ nữ là sự bất bình đẳng “kép”, ngoài xã hội, phụ nữ “không có quyền gì cả vì pháp luật không cho họ có quyền bình đẳng với nam giới”, còn trong gia đình thì họ là “nô lệ gia đình”, bị nghệt thở dưới cái gánh nặng công việc bếp núc nhỏ nhặt nhất, lam lũ nhất, khổ cực nhất, làm cho mẹ người nhất”².

Kế thừa và vận dụng quan điểm của Các Mác, V.I. Lênin cho rằng, kinh nghiệm của các phong trào giải phóng chứng tỏ rằng, lợi thế cách mạng liên quan chặt chẽ với sự bình đẳng nam - nữ. Theo Người, để giải phóng xã hội đồng thời giải phóng phụ nữ trong điều kiện chính quyền đã về tay giai cấp công nhân liên minh với nông dân và trí thức thì điều kiện cần thiết và quan trọng là phải thực hiện những bước quá độ để xây dựng cơ sở kinh tế cho một xã hội XHCN. Sự nghiệp giải phóng phụ nữ gắn liền với sự nghiệp giải phóng giai cấp và giải phóng xã hội. Người cũng nhấn mạnh, phụ nữ phải được bảo đảm về quyền bầu cử và ứng cử vào các cơ quan nhà nước. Giai cấp công nhân và sự nghiệp của giai cấp vô sản, phấn đấu giành quyền bầu cử cho phụ nữ là một bước quan trọng trong sự nghiệp giải phóng phụ nữ. Phải bầu phụ nữ vào các xí nghiệp, bổ nhiệm phụ nữ vào các ban thanh tra, các thẩm phán. Người kêu gọi hãy bầu nhiều công nhân nữ hơn nữa, “miễn sao họ là công nhân trung thực, biết làm việc có tình, có lý và tận tâm...”³.

Với nhận thức như vậy, V.I. Lênin đã có nhiều chủ trương thúc đẩy từng bước thực hiện sự nghiệp giải phóng phụ nữ. Theo V.I. Lênin, để tiến tới giải phóng phụ nữ, cần phải thực hiện các chính sách sau: Một là, hủy bỏ pháp luật tư sản, ban hành pháp luật mới, tôn trọng quyền bình đẳng nam nữ. Hai là, không chỉ giải phóng phụ nữ bằng pháp luật, để phụ nữ thực sự bình đẳng, có quyền tham gia quyết định vận mệnh của đất nước mình, phải đưa phụ nữ trực tiếp tham gia quản lý đất nước, xây dựng, củng cố quốc phòng. Ba là, không chỉ giải phóng phụ nữ ở ngoài xã hội mà còn giải phóng họ ngay trong gia đình, vì chính nơi đây gánh nặng công việc nội trợ đè lên vai họ, làm cho họ không thể phát triển như nam giới.

Như vậy, lý luận về giải phóng con người, giải phóng phụ nữ của Chủ nghĩa Mác- Lênin không chỉ thấm đượm bản chất nhân văn, nhân đạo sâu sắc mà còn vượt lên tầm cao mà trước đó tư tưởng của nhân loại chưa thể vươn tới, đó là quan điểm duy vật lịch sử coi con người là thực tiễn, là chủ thể duy nhất có khả năng nhận thức và cải tạo thế giới.

Khi nói về vấn đề giải phóng phụ nữ, Lênin khẳng định: “Trong suốt hàng chục năm, không có một đảng dân chủ nào trên thế giới, không có một nước cộng hòa tư sản tiên tiến nhất nào, đã làm được dù chỉ một phần trăm cái mà chúng ta đã thực hiện được ngay trong năm đầu của chính quyền chúng ta”⁴. Nước Nga Xô viết có quyền tự hào về điều này, họ cho rằng “đã hoàn toàn phá bỏ những luật lệ nhơ nhớp về tình trạng không bình đẳng của phụ nữ...”. Đó là những luật lệ mà “tàn tích còn nhan nhản trong tất cả các nước văn minh” đã đè nặng lên thân phận của người phụ nữ, đã trói buộc người phụ nữ. Nhà nước Nga cởi trói cho họ, đã đem lại quyền bình đẳng trong hôn nhân cho người phụ nữ. Theo Lênin dù đã có luật để giải phóng phụ nữ nhưng người phụ nữ vẫn chưa thoát khỏi tình trạng “nô lệ gia đình”, “những công việc nội trợ linh tinh còn đè lên lưng họ, làm cho họ nghệt thở, mệt mỏi, nhọc nhằn, ràng buộc họ vào bếp núc, vào buồng con cái, lãng phí sức lực của họ vào công việc cực kỳ kém năng suất, tụt tụt. Đây là sản phẩm của một nền kinh tế nhỏ, công việc nội trợ đã trói buộc người phụ nữ trong gia đình. Do đó, để giải phóng họ thoát khỏi tình trạng đó, Lênin chỉ ra rằng “khi nào cải tạo được toàn thể khối nền kinh tế nhỏ đó thành nền kinh tế XHCN quy mô lớn thì mới bắt đầu thực sự giải phóng phụ nữ”. Lênin chủ trương những việc làm, những sáng kiến về “sản xuất gương mẫu, những ngày thứ bảy cộng sản gương mẫu... tất cả những cái đó là mầm mống của chủ nghĩa cộng sản, chăm sóc những mầm mống đó là nhiệm vụ đầu tiên của chúng ta”. Như vậy trong tác phẩm này Lênin đã bảo vệ và phát triển lý luận về giải phóng phụ nữ lên một bước mới. Ngoài việc tiếp tục khẳng định nước Nga Xô viết đã hoàn toàn phá bỏ những luật lệ nhơ nhớp về tình trạng không bình đẳng của phụ nữ về việc cản trở ly dị, không thừa nhận con hoang... Lênin còn luận giải vấn đề giải phóng phụ nữ khỏi tình trạng nô lệ

¹V.I.Lênin, Toàn tập, tập 5, Nxb Tiến bộ, Moscow, 1975, tr.198.

²V.I.Lênin, Toàn tập, tập 42, Nxb Tiến bộ, Moscow, 1977, tr.163-164.

³V.I.Lênin, Toàn tập, tập 40, Nxb Tiến bộ, Moscow, 1977, tr.183.

⁴ Chủ nghĩa Mác (1977): *Về vấn đề giải phóng phụ nữ*, Nxb CTQG, Hà Nội.

trong gia đình bằng việc chuyển nền kinh tế nhỏ thành nền kinh tế xã hội, việc lập ra nhà ăn công cộng, nhà giữ trẻ, vườn trẻ... để người phụ nữ có điều kiện tham gia vào công việc xã hội, thể hiện được vai trò và sự bình đẳng trong sản xuất và trong đời sống xã hội. Lênin khẳng định việc giải phóng phụ nữ lao động nó phải là việc của bản thân phụ nữ lao động. Chính người phụ nữ phải tự vươn lên, phải tham gia vào các hoạt động kinh tế xã hội, việc thực hiện tốt nhiệm vụ sẽ thúc đẩy hơn nữa việc củng cố XHCN và người phụ nữ sẽ được giải phóng một cách thực sự.

Như vậy, qua tác phẩm “*Sáng kiến vĩ đại*” V.I.Lênin đã bảo vệ và phát triển thành công lý luận về giải phóng phụ nữ của Mác - Ăng ghen trên quan điểm duy vật biện chứng và duy vật lịch sử trong điều kiện nước Nga Xô viết mới ra đời - nhà nước XHCN đầu tiên trên thế giới Mác - Ăng ghen gắn vấn đề giải phóng phụ nữ với phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân. Những quan điểm của Lênin về giải phóng phụ nữ, thực hiện bình đẳng nam - nữ đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp thu, vận dụng sáng tạo trong cách mạng giải phóng dân tộc và xây dựng xã hội XHCN ở Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định, trong sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người, nếu không giải phóng phụ nữ thì không giải phóng một nửa loài người. Trong sự nghiệp xây dựng CNXH, nếu không giải phóng phụ nữ là xây dựng CNXH chỉ một nửa.

2.2. Ý nghĩa của tác phẩm đối với vấn đề giải phóng phụ nữ ở Việt Nam trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0

Quan điểm và tư tưởng của V.I.Lênin về giải phóng phụ nữ còn nguyên giá trị trong cuộc sống ngày nay, nhất là về việc nâng cao vị thế phụ nữ trong các lĩnh vực đời sống xã hội, bảo đảm điều kiện làm việc và trả lương, bình đẳng giới.

Tư tưởng giải phóng phụ nữ ở Việt Nam được thể hiện rõ qua hệ thống pháp luật, chính sách từ khi bắt đầu độc lập 1946 đến nay. Hiến pháp nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa năm 1946 quy định: “Tất cả quyền bình đẳng trong nước là của toàn thể nhân dân Việt Nam không phân biệt nòi giống, gái trai, giàu nghèo, giai cấp, tôn giáo”; “Đàn bà ngang quyền với đàn ông về mọi phương diện”. Phát huy tinh thần đó, các bản Hiến pháp sửa đổi tiếp tục khẳng định, công dân nữ và nam có quyền ngang nhau về mọi mặt chính trị, kinh tế,

văn hóa, xã hội và gia đình. Hiến pháp năm 2013 đã quy định “Công dân nam, nữ bình đẳng về mọi mặt. Nhà nước có chính sách bảo đảm quyền và cơ hội bình đẳng giới... và nghiêm cấm phân biệt đối xử về giới” (Khoản 1 và Khoản 3 Điều 26).

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giải phóng phụ nữ cơ bản kế thừa các quan điểm của V.I.Lênin và có vận dụng với điều kiện Việt Nam với các vấn đề chính: giải phóng phụ nữ về chính trị, về kinh tế, về văn hóa xã hội và tâm lý. Lúc sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhắc nhở: “nam nữ bình quyền” là một cuộc cách mạng lớn và khó vì định kiến giới đã ăn sâu vào suy nghĩ, quan điểm của nhiều thế hệ người dân. Để “thực hiện 100% bình quyền, bình đẳng nam nữ”, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh ý chí tự lực phấn đấu của phụ nữ như một điều kiện cần và vai trò hỗ trợ của các cấp ủy và Chính quyền là điều kiện đủ cho bình đẳng giới.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đánh giá cao vai trò quan trọng của phụ nữ Việt Nam trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, trong các lĩnh vực kinh tế, xã hội. Trong Di chúc năm 1969, Bác viết: “Trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước, phụ nữ đảm đang đã góp phần xứng đáng trong chiến đấu và trong sản xuất. Đảng và Chính phủ cần phải có kế hoạch thiết thực để bồi dưỡng, cất nhắc và giúp đỡ để ngày thêm nhiều phụ nữ phụ trách mọi công việc kể cả công việc lãnh đạo. Bản thân phụ nữ thì phải cố gắng vươn lên. Đó là một cuộc cách mạng đưa đến quyền bình đẳng thật sự cho phụ nữ”.

Thấm nhuần tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng và Nhà nước có chủ trương nhất quán thúc đẩy và thể chế hóa quyền bình đẳng của phụ nữ. Đây chính là những điều kiện vô cùng thuận lợi cho phụ nữ phát triển và phát huy vai trò, vị thế của mình trong xã hội. Một trong những mốc quan trọng là ngày 27-4-2007, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 11/NQ-TW về “công tác phụ nữ trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”, nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phụ nữ để phụ nữ tham gia ngày càng nhiều hơn, chủ động hơn, đóng góp ngày càng lớn hơn cho sự phát triển của gia đình, cộng đồng, đất nước và thực hiện bình đẳng giới đáp ứng yêu cầu giai đoạn cách mạng mới. Đây được coi là một trong những văn bản quan trọng nhất thể hiện quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về vấn đề giải phóng phụ nữ.

Việt Nam được Liên hợp quốc đánh giá là nước có nhiều tiến bộ trong cải thiện bình đẳng giới, thể hiện

qua các chỉ số khoảng cách giới và bất bình đẳng giới. Chỉ số khoảng cách giới (Gender Gap Index) được xây dựng dựa vào các tiêu chí trong bốn lĩnh vực là kinh tế, chính trị, giáo dục và sức khỏe. Trong bốn lĩnh vực, khoảng cách giới trong lĩnh vực kinh tế là nhỏ nhất và chỉ số khoảng cách giới về kinh tế ở Việt Nam luôn đạt thứ hạng cao nhất. Điều đó chứng tỏ phụ nữ Việt Nam đóng vai trò quan trọng trong lực lượng lao động và phát triển kinh tế. Chỉ số khoảng cách giới trong lĩnh vực tăng quyền trong chính trị là lớn nhất trong 4 chỉ số được đo lường, và so với thế giới, Việt Nam không thuộc nhóm nước có thứ hạng cao trong lĩnh vực này (mặc dù đa số quốc gia đều có chỉ số này thấp), chứng tỏ bất bình đẳng giới trong trao quyền trong chính trị giữa nam và nữ là khá lớn. Như vậy, phụ nữ đang đóng góp lớn vào lĩnh vực kinh tế, có những bình đẳng nhất định trong y tế và giáo dục, nhưng quyền trong hệ thống chính trị còn hạn chế.

Với tốc độ hiện đại hóa nhanh, xã hội Việt Nam đã cởi bỏ được nhiều giá trị cũ lạc hậu và giải phóng tự do cá nhân trong hôn nhân và gia đình. Hội nhập kinh tế quốc tế, cùng với nó là hội nhập và giao lưu văn hóa, giá trị cũng góp phần đẩy mạnh những quan điểm cởi mở hơn. Tuy nhiên, xét trên tổng thể yếu tố này đang tồn tại những rào cản ảnh hưởng và cản trở các cơ hội phấn đấu của phụ nữ, bao gồm định kiến giới.

Các kết quả phân tích cho thấy, công nghiệp hóa và hội nhập kinh tế quốc tế đang tác động mạnh mẽ đến gia đình Việt Nam nói chung và mối quan hệ vợ chồng nói riêng. Cách mạng công nghiệp 4.0 đặt ra những yêu cầu, thách thức với vấn đề giải phóng phụ nữ:

Sự biến đổi vai trò của người vợ và người chồng trong gia đình đang diễn ra hết sức phức tạp. Cuộc đấu tranh giữa những giá trị truyền thống và giá trị hiện đại trong quan hệ vợ chồng làm nảy sinh nhiều mâu thuẫn và xung đột vợ chồng do những quan niệm khác nhau về vai trò của mỗi giới trong gia đình. Mối quan hệ vợ chồng đang đứng trước nhiều thuận lợi cũng như nhiều khó khăn, thách thức. Các kết quả đã chỉ ra rằng phân công lao động trên cơ sở giới vẫn còn duy trì, mặc dù đã có sự chia sẻ cân bằng hơn giữa hai giới trong công việc sản xuất kinh doanh hoặc một số loại việc khác. Nhìn chung, sự tham gia của nam giới vào công việc nội trợ không tăng đáng kể và tương xứng với sự gia tăng phụ nữ trên thị trường lao động. Lao động nội trợ vẫn không được nhận thức thỏa đáng cả từ phía nam giới và phụ nữ và có thể dẫn đến hậu quả tiêu cực cho

quan hệ vợ - chồng và các thành viên. Phụ nữ vẫn là người chăm sóc chính các thành viên trong gia đình. Quan niệm về người chủ gia đình có sự thay đổi chậm, phần lớn người dân vẫn coi đàn ông là chủ gia đình.

Từ thực tế trên đặt ra những giải pháp mang tính định hướng với vấn đề giải phóng phụ nữ ở Việt Nam trong bối cảnh hiện nay là:

Một là: Phát triển và hoàn thiện khung thể chế chính trị bảo đảm tốt hơn cho phụ nữ là chủ thể của quyền chính trị chứ không phải là khách thể của quyền, xóa bỏ định kiến xã hội đối với phụ nữ, phát huy vai trò của các tổ chức và người đứng đầu trong hệ thống chính trị.

Hai là: Phát triển và hoàn thiện thể chế kinh tế sẽ góp phần tăng tính đại diện của phụ nữ lãnh đạo quản lý. Sự cải cách và sáng tạo từ môi trường kinh tế lành mạnh có thể mang đến những khuôn mẫu mới, tạo ra nhiều cơ hội cho sáng kiến, chấp nhận những giá trị mới qua đó tăng sự chấp nhận xã hội cho vị trí phụ nữ lãnh đạo, quản lý. Ngược lại, môi trường kinh tế kém phát triển có thể hạn chế sự tham gia của phụ nữ khi cá nhân không được tự do phát triển và buộc phải thực hiện những hoạt động không công bằng và minh bạch.

Ba là: Các vấn đề phát triển xã hội quan trọng như bình đẳng giới, môi trường, giáo dục, sức khỏe gia đình, an sinh xã hội, nguồn lực y tế có liên quan đến sự phồn vinh về văn hóa và kinh tế của đất nước, nó sẽ là cơ hội để phụ nữ có thể tham gia vào lĩnh vực chính trị và những hoạt động ngoài gia đình. Nếu hệ thống an sinh xã hội gặp vấn đề về y tế, sức khỏe, vệ sinh môi trường, mất an toàn thực phẩm, thiếu dịch vụ hỗ trợ... gánh nặng chăm sóc gia đình sẽ bị đẩy cho phụ nữ và cũng ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội nói chung.

Những quan điểm của Lênin về giải phóng phụ nữ trong tác phẩm "*Sáng kiến vĩ đại*" là nền tảng lý luận quan trọng cho quan điểm của Đảng ta về giải phóng phụ nữ đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh kế thừa và vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh cụ thể Việt Nam. Quan điểm đó nằm trong dòng chảy: Giải phóng con người, giải phóng phụ nữ của nhân loại. Đó cũng là sự kế thừa và nâng lên những giá trị mới, những truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Ngày nay trước sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ phụ nữ ngày càng khẳng định vai trò to lớn và vị trí đặc biệt trong đời sống gia đình, kinh tế, văn hóa, xã hội.

Đảng ta đã quan tâm đến vấn đề giải phóng phụ nữ, thực hiện nam nữ bình quyền, coi đó là bộ phận quan trọng trong toàn bộ sự nghiệp cách mạng của Đảng. Ở

mỗi giai đoạn, Đảng đã đề ra những chủ trương phù hợp với tình hình và nhiệm vụ cụ thể để từng bước nâng cao vai trò, vị trí, quyền lợi của phụ nữ trong gia đình và ngoài xã hội. Nghị quyết Đại hội XII của Đảng khẳng định: “Nâng cao trình độ mọi mặt và đời sống vật chất, tinh thần của phụ nữ; thực hiện tốt bình đẳng giới, tạo điều kiện cho phụ nữ phát triển tài năng. Nghiên cứu, bổ sung và hoàn thiện luật pháp, chính sách đối với lao động nữ, tạo điều kiện để phụ nữ thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm của mình. Kiên quyết đấu tranh chống các tệ nạn xã hội và xử lý nghiêm minh theo pháp luật các hành vi bạo lực, buôn bán, xâm hại nhân phẩm phụ nữ”⁵.

3. Kết luận

Trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0, đan xen những thời cơ và thách thức, ý nghĩa và giá trị thời đại về giải phóng phụ nữ qua tác phẩm “Sáng kiến vĩ đại” của Lênin càng được tỏa sáng hơn bao giờ hết. Dù

thời gian đã lùi xa và thế giới hiện đã có nhiều đổi thay to lớn, song tư tưởng của V.I.Lênin vẫn là ngọn đuốc soi đường cho cuộc đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ, dân sinh, vì tiến bộ và công bằng xã hội trên toàn thế giới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. V.I.Lênin, Toàn tập, tập 5, Nxb Tiến bộ, Moscow, 1975, tr.198.
2. V.I.Lênin, Toàn tập, tập 42, Nxb Tiến bộ, Moscow, 1977, tr.163-164.
3. V.I.Lênin, Toàn tập, tập 40, Nxb Tiến bộ, Moscow, 1977, tr.183.
4. Chủ nghĩa Mác (1977): *Về vấn đề giải phóng phụ nữ*, Nxb CTQG, Hà Nội.
5. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016): *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb CTQG, Hà Nội.

5. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016): *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb CTQG, Hà Nội.

V.I.Lenin's thoughts about liberating women through the work "great initiative" - the meaning for Vietnam in the context of 4.0 industrial revolution

Pham Thi Que

Article info

Received:
29/2/2020
Accepted:
10/6/2020

Keywords:
V.I.Lenin views, women's liberation, 4.0 industrial revolution.

Abstract

The article clarifies the contents of V.I.Lenin's views on women's liberation in the work "The Great Initiative". V.I.Lenin gave many extremely important sentiments about the women's liberation which were not only very suitable in that period, but also they still preserve its value until now. Thereby, they help us to research and exploit in order to overcome inadequacies, limitations, and well implement the issue of women's liberation and gender equality in Vietnam in the context of 4.0 Industrial Revolution.